TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22 /2018/HSST
Ngày 07/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Đình Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Trồi

Ông Trương Công Tráng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:*

Bà Lã Thị Thu Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 18 tháng 01năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công T**, sinh năm 1990; HKTT: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam;Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trương Công T1, sinh năm 1945 (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị Q, sinh năm 1950;Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 44 lập ngày 30 tháng 11 năm 2017 do công an quận Hà Đông lập.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số 2, phố X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Chu Công Đ, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số 2, phố X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/11/2017, Trương Công T đến ăn cơm tại quán ở số 2 phố X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, do anh Nguyễn Văn H sinh năm

1993, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam làm chủ. Trong lúc ăn, T nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng của anh H để trên mặt bàn quầy bán hàng và quan sát thấy anh H đang nấu ăn trong bếp. T liền đi ra quầy thanh toán tiền ăn, rồi lén lút cầm chiếc điện thoại của anh H, tắt nguồn, cất vào túi quần bên trái mà T đang mặc và rời khỏi quán cơm. Đến khoảng 13 giờ ngày 25/11/2017, T đem chiếc điện thoại chiếm đoạt được của anh H đến cầm cố tại cửa hàng điện thoại của anh Chu Công Đ sinh năm 1998, ở Số 32, đường C, huyện T, thành phố Hà Nội. Do anh Đ không nhận cầm cố mà chỉ mua bán điện thoại, nên T đã bán chiếc điện thoại trên cho anh Đ với giá 1.500.000 đồng và hẹn vài ngày sau sẽ đến mua lại chiếc điện thoại trên. Số tiền 1.500.000 đồng do bán điện thoại mà có, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất chiếc điện thoại, anh H có kể lại nội dung sự việc trên với anh Chu Công Đ (là người ở cùng khu trọ với anh H). Anh Đ có nói với anh H về việc mua lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng, giống đặc điểm chiếc điện thoại của anh H bị mất và đang để tại cửa hàng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh H đến cửa hàng điện thoại của Đ để mua lại chiếc điện thoại trên. Cùng lúc này, T cũng mang theo 1.600.000 đồng đến của hàng điện thoại của anh Đ để mua lại chiếc điện thoại Oppo F1S mà T bán cho Đ như đã hẹn. Khi nhìn thấy anh H, T nghĩ mình bị anh H phát hiện nên bỏ chạy. Anh H đuổi theo giữ T lại, rồi đưa đến Công an phường Phúc La, quận Hà Đông để trình báo sự việc. Tại cơ quan công an, Trương Công T đã xin đầu thú và khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu hồng, số imei: 86121603949014 đã qua sử dụng và 1.600.000 đồng, do Trương Công T tự nguyện giao nộp.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động vật chứng đã thu giữ. Tại Kết luận định giá tài sản số 271/KL-HĐĐG ngày 28/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận: *01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1S màu hồng, đã qua sử dụng, trị giá tại thời điểm định giá là 2.300.000 đồng*.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS- HS ngày 17 tháng 01 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Trương Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Trương Công T từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tịch thu sung quỹ số tiền 1.600.000đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo bồi thường cho anh Chu Công Đ số tiền 1.500.000đồng.

Người bi hại là anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đề nghị hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 18 giờ sáng ngày 24/11/2017, tại quán hàng ăn ở Số 2 phố X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Trương Công T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S trị giá 2.300.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, việc truy tố, xét xử bị cáo Trương Công Thương theo khoản 1 Điều173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 không gây bất lợi cho bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Trương Công T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi và trả cho người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S trị giá 2.300.000 đồng và không có yêu cầu về bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Chu Công Đ đã mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S của bị cáo. Quá trình điều tra đã chứng minh được anh Đ không biết là tài sản trộm cắp nên cần buộc bị cáo phải bồi thường anh Chu Công Đ số tiền 1.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Tịch thu số tiền 1.600.000đồng bị cáo tự nguyện giao nộp để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1, Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Trương Công T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/11/2017.

Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 275; 585 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Trương Công T phải bồi thường cho anh Chu Công Đ số tiền 1.500.000đồng.

Tịch thu số tiền 1.600.000đồng bị cáo tự nguyện giao nộp để đảm bảo thi hành án. (Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/2/2018)

2. *Về án phí*: Bị cáo Trương Công T phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3 Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đình Văn

Nơi nhận:
- TANDtp Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- Công an quận Hà Đông ;
- Thi hành án quận Hà Đông; Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.